

## MỤC LỤC

HỆ THỐNG ĐỀ ÔN THI CUỐI HỌC KÌ II LỚP 3	TRANG	
	Đề	Đáp án
ĐỀ SỐ 1 (SGK CÁNH DIỀU)	3	19
ĐỀ SỐ 2 (SGK CÁNH DIỀU)	5	21
ĐỀ SỐ 3 (SGK KẾT NỐI TRI THỨC)	8	23
ĐỀ SỐ 4 (SGK KẾT NỐI TRI THỨC)	10	25
ĐỀ SỐ 5 (SGK CHÂN TRỜI SÁNG TẠO)	13	27
ĐỀ SỐ 6 (SGK CHÂN TRỜI SÁNG TẠO)	15	29



# A. HỆ THỐNG ĐỀ ÔN THI



# ĐỀ SỐ 1

## SÁCH CÁNH DIỀU

# ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Năm học: 2025 – 2026

Môn: Toán lớp 3

Thời gian làm bài: 40 phút  
(Không kể thời gian giao đề)

### I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,0 điểm)

Hãy chọn phương án đúng

**Câu 1.** Điền số thích hợp vào chỗ trống

$$\boxed{\phantom{000}} \xrightarrow{: 3} \boxed{900}$$

- A. 27 000.      B. 270.      C. 2700.      D. 27.

**Câu 2.** Các số 52 816; 51 682; 52 618; 51 826 được sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là:

- A. 51 682; 51 826; 52 618; 52 816.      B. 51 682; 52 618; 51 826; 52 816.  
C. 52 816; 52 618; 51 826; 51 682.      D. 51 682; 51 826; 52 816; 52 618.

**Câu 3.** Làm tròn số 5490 đến hàng nghìn ta được số:

- A. 6000.      B. 5500.      C. 5000.      D. 5400.

**Câu 4.** Số thích hợp để điền vào dấu hỏi chấm là:



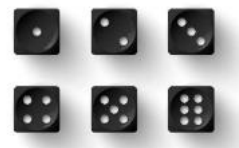
- A. 81 300.      B. 8130.      C. 83 000.      D. 81 250.

**Câu 5.** Lan có 8000 đồng, Vân có số tiền gấp 4 lần số tiền của Lan. Khi đó, Vân có tiền là:

- A. 24 000 đồng.      B. 32 000 đồng.      C. 20 000 đồng.      D. 4000 đồng.

**Câu 6.** Tuấn có 1 xúc xắc gồm 6 mặt. Tuấn gieo xúc xắc một lần, quan sát số chấm xuất hiện ở mặt trên của con xúc xắc. Trong các khả năng dưới đây, khả năng chắc chắn xảy ra là:

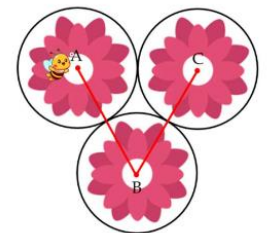
- A. Mặt trên của con xúc xắc có số chấm nhỏ hơn 7.  
B. Mặt trên của con xúc xắc có số chấm lớn hơn 7.  
C. Mặt trên của con xúc xắc có 1 chấm.  
D. Mặt trên của con xúc xắc có 6 chấm



**Câu 7.** Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

“Trong hình vẽ bên có ba hình tròn, mỗi hình tròn có đường kính 6cm.

Với A, B, C là tâm của ba đường tròn. Chú ong bay đi lấy mật từ điểm A đến điểm C theo đường gấp khúc ABC. Khi đó, chú ong đã bay .....cm”.



- A. 18      B. 12      C. 10      D. 20

**Câu 8.** Cho một hình chữ nhật có chu vi bằng 50cm. Tính diện tích hình chữ nhật đó, biết chiều dài bằng 16cm.

- A. 25cm<sup>2</sup>.                      B. 16cm<sup>2</sup>.                      C. 100cm<sup>2</sup>.                      D. 144cm<sup>2</sup>.

## II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

**Bài 1.** Đặt tính rồi tính.

a)  $23\ 968 + 9487$

b)  $52\ 336 - 5943$

c)  $11\ 709 \times 7$

d)  $18\ 876 : 4$

**Bài 2.** Cho bảng thống kê chiều cao của học sinh lớp 3A:

Chiều cao (cm)	Số học sinh
Từ 130 đến 135	3
Từ 136 đến 140	12
Từ 141 đến 145	16
Từ 146 đến 150	9
Trên 150	2

Đọc bảng thống kê trên và trả lời các câu hỏi sau:

- a) Lớp 3A có tất cả bao nhiêu học sinh?  
b) Có bao nhiêu học sinh có chiều cao từ 141cm đến 145cm?

**Bài 3.** Một trang trại có 35 091 con vịt và số con gà bằng  $\frac{1}{3}$  số con vịt. Hỏi trang trại đó có tất cả bao nhiêu con gà và vịt?

**Bài 4.** Một người viết liên tiếp nhóm chữ cái **QUYET TAM HOC GIOI QUYET TAM HOC GIOI...** Khi viết được một số nhóm chữ cái đó, người ta đếm được trong dãy có 20 chữ T. Hỏi có bao nhiêu chữ I, bao nhiêu chữ A?

**Trả lời:** .....

## ĐỀ SỐ 2

### SÁCH CÁNH DIỀU

## ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Năm học: 2025 – 2026

Môn: Toán lớp 3

Thời gian làm bài: 40 phút  
(Không kể thời gian giao đề)

### I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,0 điểm)

Hãy chọn phương án đúng

**Câu 1.** Cho phép tính:  $20\ 489 = 20\ 000 + \dots + 80 + 9$ . Số thích hợp cần điền vào chỗ chấm là:

A. 4 000

B. 400

C. 40

D. 4

**Câu 2.** Cho hình vẽ dưới đây:



Đồng hồ đang chỉ mấy giờ?

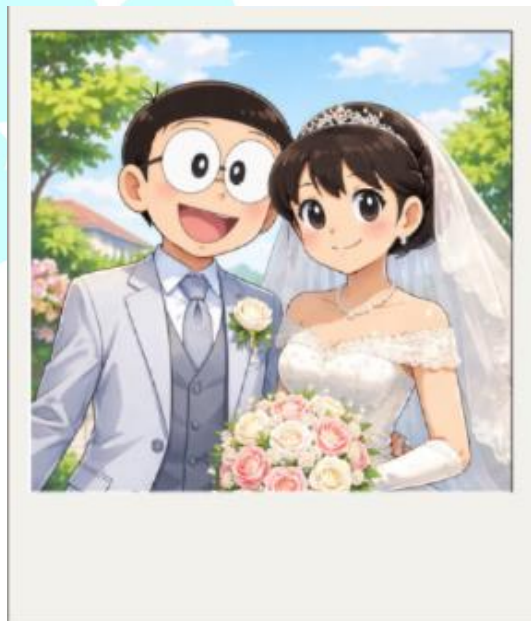
A. 11 giờ

B. 12 giờ

C. 12 giờ 55 phút

D. 10 giờ 55 phút

**Câu 3.** Một tấm ảnh Polaroid hình vuông của Nobita và Xuka có cạnh dài 8 cm (như trong hình). Hỏi chu vi của tấm ảnh Polaroid đó là bao nhiêu xăng-ti-mét?



A. 16 cm

B.  $16\text{ cm}^2$

C. 32 cm

D.  $4\text{ cm}^2$

**Câu 4.** Mai đã mua 4 chiếc bánh cupcake bao gồm: 2 cupcake vị cherry, 1 cupcake vị xoài, 1 cupcake vị việt quất. Mai đã chọn 1 chiếc bánh trong đó để ăn. Câu nào sau đây là đúng?



- A. Chắc chắn Mai sẽ chọn được bánh cupcake vị cherry.
- B. Mai không thể chọn bánh cupcake vị việt quất.
- C. Có thể Mai chọn bánh cupcake vị dâu tây.
- D. Có thể Mai chọn được bánh cupcake vị xoài.

**Câu 5.** Một hình tròn tâm I có bán kính 9 cm. Đường kính của hình tròn đó là:

- A. 4 cm
- B. 18 cm
- C. 27 cm
- D. 81 cm

**Câu 6.** Nhóm bạn của Ngọc cùng nhau chơi một vòng tàu lượn siêu tốc tại công viên. Các bạn bắt đầu đi tàu lúc 8 giờ kém 15 phút và kết thúc vòng tàu lúc 8 giờ 5 phút. Hỏi nhóm bạn của Ngọc đi một vòng tàu lượn siêu tốc hết bao nhiêu phút?



- A. 30 phút
- B. 15 phút
- C. 20 phút
- D. 10 phút

**Câu 7.** Một cửa hàng có 7496 lít dầu. Cửa hàng đã bán  $\frac{1}{4}$  số lít dầu đó. Hỏi cửa hàng đó bán được bao nhiêu lít dầu?

- A. 5622 lít
- B. 1874 lít
- C. 2498 lít
- D. 1848 lít

**Câu 8.** Làm tròn số 6420 đến hàng nghìn ta được số:

A. 7000

B. 6500

C. 6000

D. 6400

**II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)**

**Bài 1.** Đặt tính rồi tính:

a)  $4905 + 6572$

b)  $67\,238 - 14\,768$

c)  $10\,405 \times 6$

d)  $8742 : 4$

**Bài 2.** Thực hiện phép tính sau:

a)  $(735 + 6560) : 5 - 8 \times 169 : 2$

b)  $(7336 \times 7 - 5 \times 6253) - 8734$

c)  $6272 : 7 : 2 + 9 \times 486 : 6$

d)  $59\,874 - 7 \times 475 + 37\,492$

**Bài 3.** Lan mua 8 sổ sticker Capybara hết 48 000 đồng. Hỏi Lan mua 5 sổ sticker Capybara như thế hết bao nhiêu tiền?



**Bài 4.** Hình chữ nhật được vẽ dưới đây có chu vi 120cm. Nó được tạo thành từ ba hình chữ nhật giống nhau. Tính chu vi của hình vuông được tạo bởi chính ba hình chữ nhật này.

--	--	--

**Trả lời:** .....

## ĐỀ SỐ 3

### SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC

## ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Năm học: 2025 – 2026

Môn: Toán lớp 3

Thời gian làm bài: 40 phút  
(Không kể thời gian giao đề)

### I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,0 điểm)

Hãy chọn phương án đúng

**Câu 1.** Số liền trước của số nhỏ nhất có năm chữ số là:

- A. 10 000.                      B. 9999.                      C. 9998.                      D. 9000.

**Câu 2.** Khẳng định nào dưới đây là sai?

- A. 1 năm có 12 tháng.                      B. Tháng 3 có 31 ngày.  
C.  $5\text{m} = 50\text{dm}$ .                      D.  $5\text{ phút} = 240\text{ giây}$ .

**Câu 3.** Số lớn nhất trong các số 55 098; 55 099; 55 909; 55 999; 55 899 là:

- A. 55 899.                      B. 55 099.                      C. 55 909.                      D. 55 999.

**Câu 4.** Số 19 viết theo số La Mã là:

- A. XVIII.                      B. XIV.                      C. XIX.                      D. XVIII.

**Câu 5.** Bạn Huy mua một món đồ chơi. Huy đã trả người bán hàng một tờ loại 20 000 đồng và một tờ loại 10 000 đồng và không nhận lại tiền thừa. Hỏi món đồ chơi giá bao nhiêu tiền?

- A. 30 000 đồng.                      B. 50 000 đồng.  
C. 20 000 đồng.                      D. 40 000 đồng.



**Câu 6.** Nam đã nướng 4 chiếc bánh quy có vỏ ngoài giống hệt nhau nhưng phần nhân khác nhau: 2 chiếc bánh mứt dâu, 1 chiếc bánh mứt cam và 1 chiếc bánh mứt nho. Nam chọn một chiếc bánh trong đó để ăn. Chọn khẳng định đúng.

- A. Chắc chắn Nam sẽ chọn được bánh mứt dâu.  
B. Nam không thể chọn được bánh mứt nho.  
C. Có thể Nam chọn được bánh mứt táo.  
D. Có thể Nam chọn được bánh mứt cam.

**Câu 7.** Hình chữ nhật có chiều dài 45 m, chiều rộng hình chữ nhật bằng cạnh hình vuông có chu vi 100m. Tính chu vi hình chữ nhật đó.

- A. 140 m.                      B. 70 m.                      C. 90 m.                      D. 120 m.

**Câu 8.** Cửa hàng có 10 007kg gạo, buổi sáng cửa hàng bán được 1025kg gạo. Số gạo còn lại được chia đều vào 9 túi. Hỏi mỗi túi có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

- A. 998kg.                      B. 899kg.                      C. 898kg.                      D. 990kg.

## II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)







**Bài 1.** Tính giá trị của biểu thức

a)  $54\,968 + 7916$

b)  $99\,637 - 52\,328 : 8$

c)  $3042 \times 4 - 10\,065$

**Bài 2.** Quan sát biểu đồ tranh “Số cá câu được của bốn người” và trả lời câu hỏi:

Bác Nam	
Chú Sơn	
Bác Tuấn	
Chú Hải	
	 : 6 con  : 3 con

- a) Cả bốn người câu được tất cả bao nhiêu con cá?  
 b) Ai câu được 9 con cá?  
 c) Chú Hải câu được số cá nhiều hơn bác Tuấn bao nhiêu con cá?

**Bài 3.** Gia đình bác An mua gạch để xây nhà. Có hai xe ô tô chở gạch đến, mỗi xe chở 13 500 viên gạch. Sau hai ngày, thợ xây đã dùng hết 3 297 viên gạch. Hỏi còn lại bao nhiêu viên gạch chưa dùng?

**Bài 4.** Hiệu của 2 số bằng 100. Nếu số lớn thêm 235 đơn vị và số bé bớt đi 200 đơn vị thì hiệu mới là bao nhiêu?

**Trả lời:** .....

## ĐỀ SỐ 4

### SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC

## ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Năm học: 2025 – 2026

Môn: Toán lớp 3

Thời gian làm bài: 40 phút  
(Không kể thời gian giao đề)

### I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,0 điểm)

Hãy chọn phương án đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu

**Câu 1.** Số gồm 5 chục nghìn, 8 nghìn, 4 chục và 2 đơn vị được viết là

A. 58 420

B. 50 842

C. 58 042

D. 85 042

**Câu 2.** Tính diện tích bức ảnh dưới đây, biết chiều dài của bức ảnh là 15cm và chiều rộng của bức ảnh là 8cm.



A.  $46 \text{ cm}^2$

B.  $120 \text{ cm}^2$

C. 120 cm

D. 46 cm

**Câu 3.** May 2 bộ quần áo giống nhau hết 6m vải. Hỏi có 123m vải thì may được mấy bộ quần áo như thế?



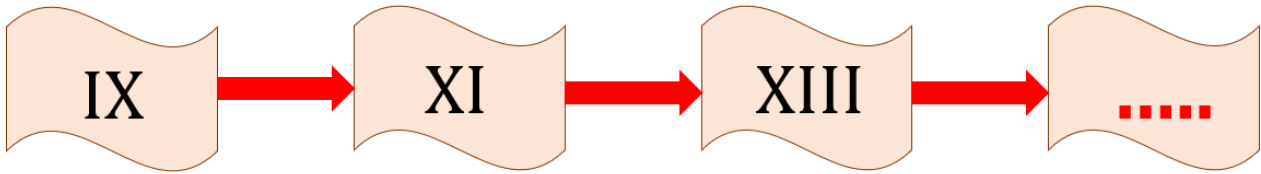
A. 40 bộ

B. 41 bộ

C. 42 bộ

D. 43 bộ

**Câu 4.** Điền số thích hợp vào chỗ chấm:



**Câu 5.** Mai gieo hai con xúc xắc, mỗi con có 6 mặt. Mai quan sát số chấm ở mặt trên của mỗi con xúc xắc và tính tổng số chấm nhận được. Hỏi trong các sự kiện nào không thể xảy ra?



- A. Tổng số chấm nhận được ở mặt trên của con xúc xắc bằng 12.
- B. Tổng số chấm nhận được ở mặt trên của con xúc xắc bằng 9.
- C. Tổng số chấm nhận được ở mặt trên của con xúc xắc bằng 2.
- D. Tổng số chấm nhận được ở mặt trên của con xúc xắc bằng 1.

**Câu 6.** Trong kho mới nhập về 25 075 kg rau, củ, quả. Sau đó, người ta đã chuyển đi  $\frac{1}{5}$  số rau, củ, quả đó ra cửa hàng để bán. Hỏi trong kho còn lại bao nhiêu ki-lô-gam rau, củ, quả ?



- A. 20 060 kg
- B. 15 045 kg
- C. 5015 kg
- D. 20 015 kg

**Câu 7.** Điền số thích hợp để hoàn thiện phép tính:

$$15 \text{ ml} \times 4 + 2000 \text{ ml} = \dots\dots\dots \text{ ml}$$

**Câu 8.** Số lớn nhất trong các số sau: 29 897; 29 798; 29 879; 29 978

A. 29 897

B. 29 798

C. 29 879

D. 29 978

**II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)**

**Bài 1.** Thực hiện phép tính:





a)  $(735 + 6\,560) : 5 - 8 \times 169 : 2$

b)  $(7\,336 \times 7 - 5 \times 6\,253) - 8\,734$

b)  $6\,272 : 7 : 2 + 9 \times 486 : 6$

d)  $59\,874 - 7 \times 475 + 37\,492$

**Bài 2.** Biểu đồ tranh dưới đây biểu thị số lượng con vật.

Ong	
Bướm	
Bọ rùa	
Sâu	

a) Số bướm ít hơn bọ rùa bao nhiêu con?

b) Số con vật nào có số lượng ít nhất? Số con vật nào có số lượng nhiều nhất?

c) Có tất cả bao nhiêu con vật?

**Bài 3.** Một vườn ươm chuyển đến 2 xe chở cây giống, mỗi xe có 4 000 cây. Sau hai ngày trồng, người ta đã trồng được 3 584 cây. Hỏi còn lại bao nhiêu cây giống chưa trồng?

**Bài 4.** Một chuỗi hạt được sắp xếp theo thứ tự sau: 5 hạt màu xanh, 4 hạt màu đen, 4 hạt màu trắng, 5 hạt màu xanh, 4 hạt màu đen, 4 hạt màu trắng,.... Hỏi:

a) Hạt thứ 321 có màu gì?

b) Hạt thứ 508 có màu gì?

**Trả lời:** .....

## ĐỀ SỐ 5

### SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

## ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Năm học: 2025 – 2026

Môn: Toán lớp 3

Thời gian làm bài: 40 phút  
(Không kể thời gian giao đề)

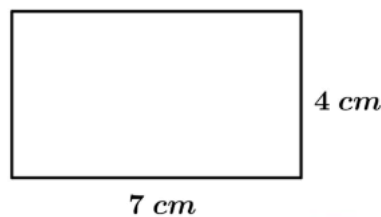
### I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,0 điểm)

Hãy chọn phương án đúng

**Câu 1.** Giá trị của chữ số 7 trong số 97 140 là:

- A. 70.                      B. 700.                      C. 7000.                      D. 70 000.

**Câu 2.** Tính diện tích hình chữ nhật sau:



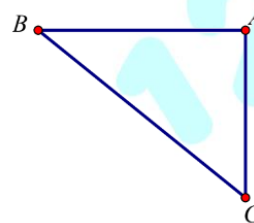
- A. 4 cm<sup>2</sup>.                      B. 28 cm<sup>2</sup>.                      C. 7 cm<sup>2</sup>.                      D. 11 cm<sup>2</sup>

**Câu 3.** Số đo dung tích nào dưới đây là lớn nhất?

- A. 950 ml.                      B. 500 ml.                      C. 1 l.                      D. 999 ml.

**Câu 4.** Trong hình bên, góc nào là góc vuông?

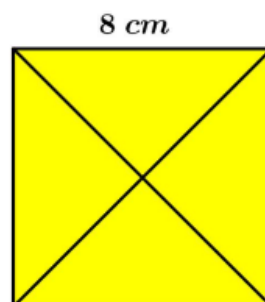
- A. Góc đỉnh B; cạnh BA, BC.  
B. Góc đỉnh C; cạnh CA, CB.  
C. Góc đỉnh A; cạnh AB, AC.  
D. Cả A và B đều đúng.



**Câu 5.** Gia đình Hoa đi du lịch từ ngày 30 tháng 8 đến hết ngày 3 tháng 9. Hỏi chuyến đi đó kéo dài bao nhiêu ngày?

- A. 3 ngày.                      B. 4 ngày.                      C. 6 ngày.                      D. 5 ngày.

**Câu 6.** Một tấm bìa cứng hình vuông có cạnh 8 cm. Bạn An cắt ra thành 4 hình tam giác nhỏ bằng nhau. Tính diện tích một hình tam giác nhỏ.



- A. 16 cm<sup>2</sup>.                      B. 64 cm<sup>2</sup>.                      C. 32 cm<sup>2</sup>.                      D. 8 cm<sup>2</sup>.

**Câu 7.** Minh có 20 000 đồng. Minh mua hai gói kẹo, giá mỗi gói kẹo là 7 500 đồng. Hỏi Minh còn lại bao nhiêu tiền?

- A. 5 000 đồng.                      B. 5 500 đồng.                      C. 12 500 đồng.                      D. 12 000 đồng.

**Câu 8.** Một cửa hàng có 3032 kg gạo, cửa hàng đã bán  $\frac{1}{4}$  số gạo đó. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu

ki-lô-gam gạo?

- A. 758 kg.                              B. 2274 kg.                              C. 1516 kg.                              D. 3032 kg.

**II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)**

**Bài 1.** Đặt tính rồi tính:

a)  $35\ 864 + 32\ 678$ .


b)  $87\ 980 - 46\ 879$ .

c)  $10\ 857 \times 6$ .

d)  $79\ 194 : 3$ .

**Bài 2.** Quan sát biểu đồ tranh sau:



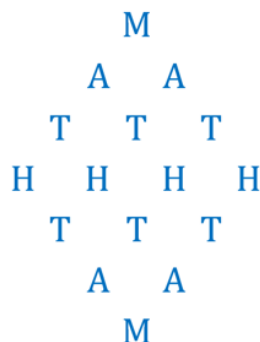
Mỗi kí hiệu  biểu thị cho 5 cuốn sách.

Trả lời các câu hỏi sau:

- a) Có bao nhiêu cuốn sách đã bán được trong ngày thứ tư?  
 b) Ngày nào bán được 40 cuốn sách?  
 c) Ngày thứ ba bán được nhiều hơn ngày thứ nhất bao nhiêu cuốn sách?

**Bài 3.** Hiện tại trong kho còn 19 000 lít dầu. Người ta đã chuyển thêm dầu vào kho 3 lần, mỗi lần 1 500 lít dầu. Hỏi sau khi chuyển, trong kho có tất cả bao nhiêu lít dầu?

**Bài 4.** Bằng cách xuất phát từ chữ cái M, đi lần lượt theo từng chữ cái (không ngắt quãng), hỏi có bao nhiêu cách để tạo thành chữ MATH?



Trả lời: .....





- a) Vào thứ ....., đàn gà đẻ ít trứng nhất.  
b) Vào thứ ....., đàn gà đẻ trứng nhiều nhất.  
c) Vào các ngày ....., đàn gà đẻ được ít hơn 7 quả trứng.  
d) Trong tuần vừa qua, đàn gà đã đẻ được tất cả ..... quả trứng.  
e) Trong hai ngày cuối tuần, Linh đã thu hoạch được ..... quả trứng.

**Bài 3.** Một hình vuông có cạnh bằng chiều rộng hình chữ nhật. Biết hình chữ nhật có chu vi bằng 56 cm, chiều dài bằng 20 cm. Tính diện tích hình vuông.

**Bài 4.** Cho hai số có tích bằng 615, biết nếu giữ nguyên thừa số thứ hai và thêm thừa số thứ nhất 2 đơn vị thì được tích mới bằng 625. Tìm thừa số thứ nhất.

**Trả lời:** .....



ON THI  
123

## B. HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT



# ĐỀ SỐ 1

## SÁCH CÁNH DIỀU

# ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Năm học: 2025 – 2026

Môn: Toán lớp 3

Thời gian làm bài: 40 phút  
(Không kể thời gian giao đề)

### I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	A	C	A	B	A	B	D

### II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. (2 điểm) Đặt tính rồi tính.

a)  $23\ 968 + 9487$

b)  $52\ 336 - 5943$

c)  $11\ 709 \times 7$

d)  $18\ 876 : 4$

Lời giải

a)  $23\ 968 + 9487 = 33\ 455.$

b)  $52\ 336 - 5943 = 46\ 393.$

c)  $11\ 709 \times 7 = 81\ 963.$

d)  $18\ 876 : 4 = 4719.$

(HS tự đặt tính rồi tính)

Bài 2. (1,5 điểm) Cho bảng thống kê chiều cao của học sinh lớp 3A:

Chiều cao (cm)	Số học sinh
Từ 130 đến 135	3
Từ 136 đến 140	12
Từ 141 đến 145	16
Từ 146 đến 150	9
Trên 150	2

Đọc bảng thống kê trên và trả lời các câu hỏi sau:

a) Lớp 3A có tất cả bao nhiêu học sinh?

b) Có bao nhiêu học sinh có chiều cao từ 141cm đến 145cm?

Lời giải

a) Lớp 3A có tất cả số học sinh là:  $3 + 12 + 16 + 9 + 2 = 42$  (học sinh).

b) Có 16 học sinh có chiều cao từ 141cm đến 145cm.

**Bài 3. (2 điểm)** Một trang trại có 35 091 con vịt và số con gà bằng  $\frac{1}{3}$  số con vịt. Hỏi trang trại đó có tất cả bao nhiêu con gà và vịt?

**Lời giải**

Trang trại có số con gà là:  $35\,091 : 3 = 11\,697$  (con).

Trang trại đó có tất cả số con gà và vịt là:  $35\,091 + 11\,697 = 46\,788$  (con).

Đáp số: 46 788 con gà và vịt.

**Bài 4. (0,5 điểm)** Một người viết liên tiếp nhóm chữ cái QUYET TAM HOC GIOI QUYET TAM HOC GIOI... Khi viết được một số nhóm chữ cái đó, người ta đếm được trong dãy có 20 chữ T. Hỏi có bao nhiêu chữ I, bao nhiêu chữ A?

**Trả lời:** .....

**Lời giải**

**Trả lời: Có 20 chữ I và 10 chữ A**

(Ta thấy trong mỗi nhóm chữ cái "QUYET TAM HOC GIOI" có 2 chữ T, 2 chữ I, 1 chữ A.

Do đó số chữ T bằng số chữ I và gấp đôi số chữ A.

Trong dãy có 20 chữ T nên:

- Có số chữ I là: 20 chữ.

- Có số chữ A là:  $20 : 2 = 10$  (chữ).

Vậy khi đếm được trong dãy có 20 chữ T thì có 20 chữ I và 10 chữ A).

## ĐỀ SỐ 2

### SÁCH CÁNH DIỀU

## ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Năm học: 2025 – 2026

Môn: Toán lớp 3

Thời gian làm bài: 40 phút  
(Không kể thời gian giao đề)

### I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	A	C	D	B	C	B	C

### II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

**Bài 1. (2 điểm)** Đặt tính rồi tính.

a)  $4905 + 6572$

b)  $67\,238 - 14\,768$

c)  $10\,405 \times 6$

d)  $8742 : 4$

**Lời giải**

a)  $4905 + 6572 = 11\,477$

b)  $67\,238 - 14\,768 = 52\,470$

c)  $10\,405 \times 6 = 62\,430$

d)  $8742 : 4 = 2185$  (dư 2)

**Bài 2. (2 điểm)** Thực hiện phép tính sau:

a)  $(735 + 6560) : 5 - 8 \times 169 : 2$

b)  $(7336 \times 7 - 5 \times 6253) - 8734$

c)  $6272 : 7 : 2 + 9 \times 486 : 6$

d)  $59\,874 - 7 \times 475 + 37\,492$

**Lời giải**

a)  $(735 + 6560) : 5 - 8 \times 169 : 2 = 783$

b)  $(7336 \times 7 - 5 \times 6253) - 8734 = 11\,353$

c)  $6272 : 7 : 2 + 9 \times 486 : 6 = 1625$

d)  $59\,874 - 7 \times 475 + 37\,492 = 94\,041$

**Bài 3. (1,5 điểm)** Lan mua 8 sổ sticker Capybara hết 48 000 đồng. Hỏi Lan mua 5 sổ sticker Capybara như thế hết bao nhiêu tiền?



**Lời giải**

1 số sticker Capybara có giá là:

$$48\ 000 : 8 = 6\ 000 \text{ (đồng)}$$

5 số sticker Capybara có giá là:

$$5 \times 6\ 000 = 30\ 000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 30 000 đồng

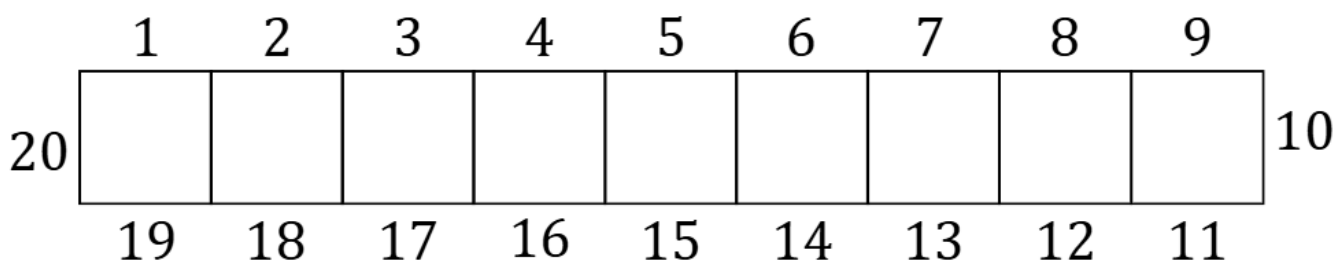
**Bài 4. (0,5 điểm)** Hình vẽ chữ nhật được vẽ dưới đây có chu vi 120cm. Nó được tạo thành từ ba hình chữ nhật giống nhau. Tính chu vi của hình vuông được tạo bởi chính ba hình chữ nhật này.



**Trả lời:** .....

**Lời giải**

Chiều dài của mỗi hình chữ nhật nhỏ bằng 3 lần chiều rộng.



20 phần  $\rightarrow$  120 cm

1 phần  $\rightarrow 120 : 20 = 6$  cm

Chiều dài của hình chữ nhật nhỏ là:  $6 \times 3 = 18$  cm

Chu vi của hình vuông là:  $18 \times 4 = 72$  cm.

# ĐỀ SỐ 3 SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC

## ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Năm học: 2025 – 2026

Môn: Toán lớp 3

Thời gian làm bài: 40 phút  
(Không kể thời gian giao đề)

### I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	D	D	C	A	D	A	A

### II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm) Tính giá trị của biểu thức

a)  $54\,968 + 7916$

b)  $99\,637 - 52\,328 : 8$

c)  $3042 \times 4 - 10\,065$

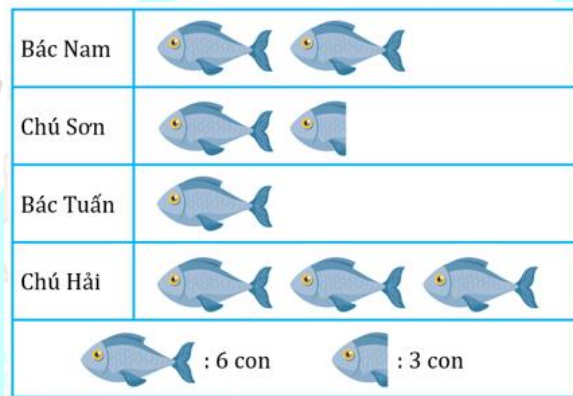
Lời giải

a)  $54\,968 + 7916 = 62\,884.$

b)  $99\,637 - 52\,328 : 8 = 99\,637 - 6541 = 93\,096.$

c)  $3042 \times 4 - 10\,065 = 12\,168 - 10\,065 = 2103.$

Bài 2. (1,5 điểm) Quan sát biểu đồ tranh “Số cá câu được của bốn người” và trả lời câu hỏi:



a) Cả bốn người câu được tất cả bao nhiêu con cá?

b) Ai câu được 9 con cá?

c) Chú Hải câu được số cá nhiều hơn bác Tuấn bao nhiêu con cá?

Lời giải

Quan sát biểu đồ tranh ta thấy:

Bác Nam câu được 12 con cá.

Chú Sơn câu được 9 con cá.

Bác Tuấn câu được 6 con cá.

Chú Hải câu được 18 con cá.

a) Cả bốn người câu được tất cả số con cá là:  $12 + 9 + 6 + 18 = 45$  (con cá).

b) Chú Sơn là người câu được 9 con cá.

c) Chú Hải câu được số cá nhiều hơn bác Tuấn số con là:  $18 - 6 = 12$  (con cá).

**Bài 3. (2 điểm)** Gia đình bác An mua gạch để xây nhà. Có hai xe ô tô chở gạch đến, mỗi xe chở 13 500 viên gạch. Sau hai ngày, thợ xây đã dùng hết 3 297 viên gạch. Hỏi còn lại bao nhiêu viên gạch chưa dùng?

**Lời giải**

Gia đình bác An đã mua được số viên gạch là:  $13\ 500 \times 2 = 27\ 000$  (viên gạch).

Gia đình bác An còn số viên gạch chưa xây là:  $27\ 000 - 3\ 297 = 23\ 703$  (viên gạch).

Đáp số: 23 703 viên gạch.

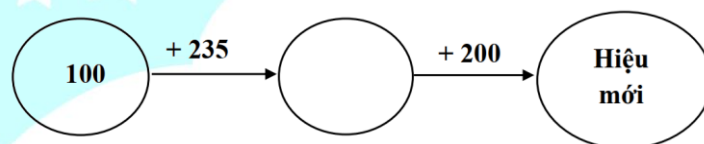
**Bài 4. (1 điểm)** Hiệu của 2 số bằng 100. Nếu số lớn thêm 235 đơn vị và số bé bớt đi 200 đơn vị thì hiệu mới là bao nhiêu?

**Trả lời:** .....

**Lời giải**

**Trả lời: 535.**

(Số lớn thêm 235 đơn vị thì hiệu tăng thêm 235 đơn vị. Số bé bớt đi 200 đơn vị thì hiệu tăng thêm 200 đơn vị.



Hiệu mới là:  $100 + 235 + 200 = 535$ ).

# ĐỀ SỐ 4 SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC

## ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Năm học: 2025 – 2026

Môn: Toán lớp 3

Thời gian làm bài: 40 phút  
(Không kể thời gian giao đề)

### I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	B	B	XV	D	A	2060	D

### II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

**Bài 1. (2 điểm)** Thực hiện phép tính sau:

a)  $(735 + 6\,560) : 5 - 8 \times 169 : 2$

b)  $(7\,336 \times 7 - 5 \times 6\,253) - 8\,734$

b)  $6\,272 : 7 : 2 + 9 \times 486 : 6$

d)  $59\,874 - 7 \times 475 + 37\,492$

**Lời giải**





a)  $(735 + 6\,560) : 5 - 8 \times 169 : 2 = 783$

b)  $(7\,336 \times 7 - 5 \times 6\,253) - 8\,734 = 11\,353$

b)  $6\,272 : 7 : 2 + 9 \times 486 : 6 = 1\,177$

d)  $59\,874 - 7 \times 475 + 37\,492 = 94\,041$

**Bài 2. (1,5 điểm)** Biểu đồ tranh dưới đây biểu thị số lượng con vật.

Ong	
Bướm	
Bọ rùa	
Sâu	

a) Số bướm ít hơn bọ rùa bao nhiêu con?

b) Số con vật nào có số lượng ít nhất? Số con vật nào có số lượng nhiều nhất?

c) Có tất cả bao nhiêu con vật?

**Lời giải**

a) Số bướm ít hơn bọ rùa 3 con.

b) Số con sâu ít nhất. Số con ong nhiều nhất.

c) Có tất cả 28 con vật.

**Bài 3. (2 điểm)** Một vườn ươm chuyển đến 2 xe chở cây giống, mỗi xe có 4 000 cây. Sau hai ngày trồng, người ta đã trồng được 3 584 cây. Hỏi còn lại bao nhiêu cây giống chưa trồng?

**Lời giải**

Số cây giống mà vườn ươm chuyển đến là:

$4\,000 \times 2 = 8\,000$  (viên gạch)

Số cây giống chưa trồng là:

$8\,000 - 3\,584 = 4\,416$  (cây)

Đáp số: 4 416 cây

**Bài 4. (0,5 điểm)** Một chuỗi hạt được sắp xếp theo thứ tự sau: 5 hạt màu xanh, 4 hạt màu đen, 4 hạt màu trắng, 5 hạt màu xanh, 4 hạt màu đen, 4 hạt màu trắng,.... Hỏi:

a) Hạt thứ 321 có màu gì?

b) Hạt thứ 508 có màu gì?

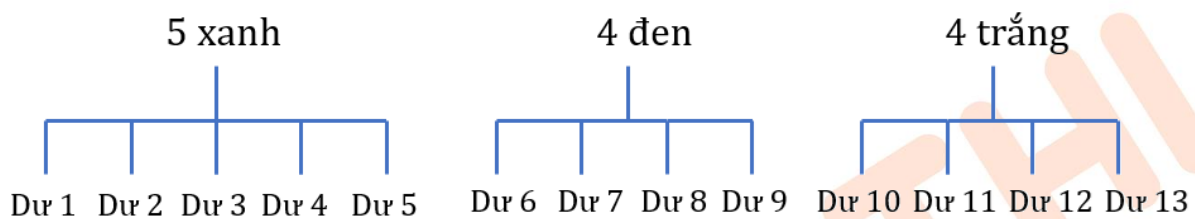
**Trả lời:** .....

**Lời giải**

$$5 + 4 + 4 = 13$$

$$321 : 13 = 24 \text{ dư } 9$$

$$508 : 13 = 39 \text{ dư } 1$$



Vậy hạt thứ 321 có màu đen.

Hạt thứ 508 có màu xanh.



## ĐỀ SỐ 5

### SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

## ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Năm học: 2025 – 2026

Môn: Toán lớp 3

Thời gian làm bài: 40 phút  
(Không kể thời gian giao đề)

### I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	B	C	C	D	A	A	B

### II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

Bài 1 (2 điểm). Đặt tính rồi tính:

a)  $35\ 864 + 32\ 678$ .

b)  $87\ 980 - 46\ 879$ .

c)  $10\ 857 \times 6$ .

d)  $79\ 194 : 3$ .

Lời giải

a)  $35\ 864 + 32\ 678 = 68\ 542$ .

b)  $87\ 980 - 46\ 879 = 41\ 101$ .

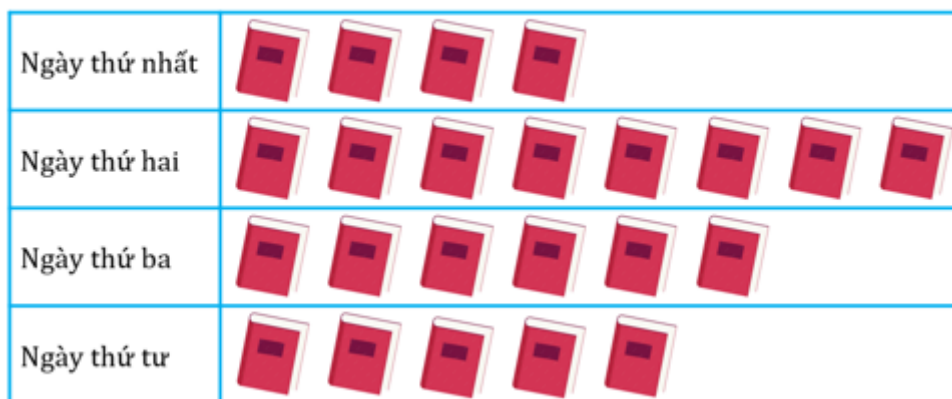
c)  $10\ 857 \times 6 = 65\ 142$ .

d)  $79\ 194 : 3 = 26\ 398$ .

(HS tự đặt tính rồi tính)

Bài 2. (1,5 điểm) Quan sát biểu đồ tranh sau:

Số sách bán được trong bốn ngày



Mỗi kí hiệu  biểu thị cho 5 cuốn sách.

Trả lời các câu hỏi sau:

a) Có bao nhiêu cuốn sách đã bán được trong ngày thứ tư?

b) Ngày nào bán được 40 cuốn sách?

c) Ngày thứ ba bán được nhiều hơn ngày thứ nhất bao nhiêu cuốn sách?

**Lời giải**

a) Số cuốn sách đã bán được trong ngày thứ tư là:  $5 \times 5 = 25$  (cuốn sách).

b) Ngày thứ hai bán được 40 cuốn sách (vì  $5 \times 8 = 40$ ).

c) Ngày thứ ba bán được số cuốn sách là:  $5 \times 6 = 30$  (cuốn sách).

Ngày thứ nhất bán được số cuốn sách là:  $5 \times 4 = 20$  (cuốn sách).

Ngày thứ ba bán được nhiều hơn ngày thứ nhất số cuốn sách là:  $30 - 20 = 10$  (cuốn sách).

**Bài 3. (2 điểm)** Hiện tại trong kho còn 19 000 lít dầu. Người ta đã chuyển thêm dầu vào kho 3 lần, mỗi lần 1 500 lít dầu. Hỏi sau khi chuyển, trong kho có tất cả bao nhiêu lít dầu?

**Lời giải**

Người ta đã chuyển thêm số lít dầu vào kho là:  $1\,500 \times 3 = 4\,500$  (lít dầu).

Sau khi chuyển, trong kho có tất cả số lít dầu là:  $19\,000 + 4\,500 = 23\,500$  (lít dầu).

Đáp số: 23 500 lít dầu.

**Bài 4. (0,5 điểm)** Bằng cách xuất phát từ chữ cái M, đi lần lượt theo từng chữ cái (không ngắt quãng), hỏi có bao nhiêu cách để tạo thành chữ MATH?

```

      M
     A A
    T T T
   H H H H
  T T T
  A A
   M
  
```

**Trả lời:** .....

**Lời giải**

**Trả lời: 16 cách.**

(Xuất phát từ điểm M, có 2 cách chọn.

Tiếp theo mỗi chữ M, đi tới chữ A, có 2 cách chọn.

Tiếp theo mỗi chữ A, đi tới chữ T, có 2 cách chọn.

Tiếp theo mỗi chữ T, đi tới chữ H, có 2 cách chọn.

Có tất cả số cách đi để tạo thành chữ MATH là:  $2 \times 2 \times 2 \times 2 = 16$  (cách.)

## ĐỀ SỐ 6

### SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

## ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Năm học: 2025 – 2026

**Môn: Toán lớp 3**

Thời gian làm bài: 40 phút  
(Không kể thời gian giao đề)

### I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	390	C	C	D	B	<	D

### II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

**Bài 1. (2 điểm)** Thực hiện phép tính:

a)  $12\ 582 + 42\ 882 - 38\ 293$

c)  $22\ 665 : 5 + 18\ 492$

Lời giải

a)  $12\ 582 + 42\ 882 - 38\ 293 = 17\ 171$

c)  $22\ 665 : 5 + 18\ 492 = 23\ 025$

b)  $98\ 273 - 18\ 931 \times 5$

d)  $71\ 389 - 61\ 882 + 28\ 492$

b)  $98\ 273 - 18\ 931 \times 5 = 3618$

d)  $71\ 389 - 61\ 882 + 28\ 492 = 37\ 999$

**Bài 2. (1,5 điểm)** Linh đã ghi chép lại số quả trứng mà đàn gà đẻ được vào mỗi ngày trong tuần vừa qua vào bảng số liệu như sau:

Ngày	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ Nhật
Số quả trứng	8	5	10	12	4	9	6

Dựa vào bảng số liệu trên, viết vào chỗ chấm cho thích hợp.



- a) Vào thứ **Sáu** thì gà đẻ ít trứng nhất.
- b) Vào thứ **Năm** thì gà đẻ trứng nhiều nhất.
- c) Vào các **thứ Ba, thứ Sáu, Chủ Nhật** đàn gà đẻ được ít hơn 7 quả trứng.
- d) Trong tuần vừa qua, đàn gà đã đẻ được tất cả **54** quả trứng.
- e) Trong 2 ngày cuối tuần, Linh đã thu hoạch được **15** quả trứng.

**Bài 3. (2 điểm)** Một hình vuông có cạnh bằng chiều rộng hình chữ nhật. Biết hình chữ nhật có chu vi bằng 56 cm, chiều dài bằng 20 cm. Tính diện tích hình vuông.

**Lời giải**

Nửa chu vi của hình chữ nhật là:

$$56 : 2 = 28 \text{ (cm)}$$

Chiều rộng của hình chữ nhật là:

$$28 - 20 = 8 \text{ (cm)}$$

Diện tích của hình vuông là:

$$8 \times 8 = 64 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số:  $64 \text{ cm}^2$

**Bài 4. (0,5 điểm)** Cho hai số có tích bằng 615, biết nếu giữ nguyên thừa số thứ hai và thêm thừa số thứ nhất 2 đơn vị thì được tích mới bằng 625. Tìm thừa số thứ nhất.

**Trả lời:**.....

**Lời giải**

Nếu giữ nguyên thừa số thứ hai và tăng thừa số thứ nhất thêm 2 đơn vị thì tích sẽ tăng thêm 2 lần thừa số thứ hai. Vậy 2 lần thừa số thứ hai là:  $625 - 615 = 10$

$$\text{Thừa số thứ hai là: } 10 : 2 = 5$$

$$\text{Thừa số thứ nhất là: } 615 : 5 = 123$$

Vậy thừa số thứ nhất là 123.



ON THI  
123